

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Sông Đà 11
2. Mã chứng khoán: SJE
3. Trụ sở chính : Tầng 7 tòa nhà hỗn hợp Sông Đà – Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, P.Văn Quán, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
4. Điện thoại : 024 3354 4735  
Fax : 024 3354 2280
5. Người thực hiện CBTT: Ông Trần Văn Ngu – Phó CT HĐQT kiêm Kế toán trưởng
6. Loại thông tin công bố:  24h  72h  theo yêu cầu  bất thường  định kỳ  
Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Sông Đà 11 công bố Quyết định số 40842/QĐ-CTHN-TTKT7-XPVPHC của Cục thuế thành phố Hà Nội ngày 20/10/2021 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về lĩnh vực thuế.
7. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Sông Đà 11 vào ngày 21/10/2021 tại địa chỉ: [www.songda11.com.vn](http://www.songda11.com.vn)  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, B.TGD, B.KS;
- VP CTY (đăng tải trên website)
- Lưu VT

Đính kèm:

- QĐ số 40842/QĐ-CTHN-TTKT7-XPVPHC ngày 20/10/2021

Người thực hiện CBTT



*Trần Văn Ngu*

Số: 40842/QĐ-CTHN-TTKT7-XPVPHC

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản pháp luật thuế hiện hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 111525/QĐ-CTHN ngày 31/12/2020 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 12/10/2021 của Đoàn thanh tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 23886/QĐ-CTHN-TTKT7 ngày 29/06/2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 40841 /KL-CTHN-TTKT7 ngày 20/10/2021 của Cục thuế TP Hà Nội.

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 7 - Cục Thuế TP Hà Nội;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty cổ phần Sông Đà 11

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà – Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0500313811



Số GCN đăng ký kinh doanh: 0500313811 đăng ký lần đầu ngày 21/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 16/10/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp

Người đại diện theo pháp luật: Lê Văn Tuấn                      Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

1. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

Lập hồ sơ khai thuế ghi sai các chỉ tiêu trên tờ khai thuế.

Kê khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

Kê khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp.

2. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.

Khoản 5, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ và Khoản 3, Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không có.

4. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

Phạt tiền (TM 4254), số tiền 1.400.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu, bốn trăm nghìn đồng) theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.

Phạt tiền (TM 4254), số tiền 2.100.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, một trăm nghìn đồng) theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 và Khoản 5, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.

Phạt tiền (TM 4254), số tiền 6.500.000 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu, năm trăm nghìn đồng) theo quy định tại Khoản 3, Điều 16 và Khoản 3, Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Phạt tiền (TM 4254), số tiền 145.691.811 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi lăm triệu, sáu trăm chín mươi một nghìn, tám trăm mười một đồng) theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

\* Chi tiết các biện pháp:

- Yêu cầu Công ty cổ phần Sông Đà 11 điều chỉnh số liệu kê khai, điều chỉnh sổ sách kế toán và các tài khoản có nội dung liên quan để làm cơ sở kê khai, hạch toán cho kỳ sau.

- Giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyên kỳ sau, số tiền 869.823.484 đồng.

- Giảm lỗ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, số tiền 510.829.877 đồng.

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT (TM 1701): 418.231.003 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm mười tám triệu, hai trăm ba mươi một nghìn, không trăm linh ba đồng). Trong đó, năm 2019: 4.832.243 đồng, năm 2020: 413.398.760 đồng.

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN (TM 1052): 310.228.052 đồng (Bằng chữ: Ba trăm mười triệu, hai trăm hai mươi tám nghìn, không trăm năm mươi hai đồng). Trong đó, năm 2019: 310.228.052 đồng.

- Nộp tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931): 19.191.702 đồng (Bằng chữ: Mười chín triệu, một trăm chín mươi một nghìn, bảy trăm linh hai đồng).

- Nộp tiền chậm nộp thuế TNDN (TM 4918): 51.839.107 đồng (Bằng chữ: Năm mươi một triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn, một trăm linh bảy đồng).

Tổng số tiền chậm nộp tính đến hết ngày 08/10/2021, số tiền 71.030.809 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi một triệu, không trăm ba mươi nghìn, tám trăm linh chín đồng) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và Khoản 2, Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Yêu cầu Công ty cổ phần Sông Đà 11 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 09/10/2021 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

\* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

\* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2021.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Văn Tuấn là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Sông Đà 11 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Sông Đà 11 phải nộp tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả khác vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP. Hà Nội (cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP. Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.



Công ty cổ phần Sông Đà 11 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP. Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế để phối hợp thực hiện./ *u*

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT7. *(b, 4)*



Nguyễn Tiến Trường